

THIẾT KẾ XỬ LÝ_ QUẢN LÝ NHÂN VIÊN

Bảng kiểu dữ liệu

STT	Kiểu dữ liệu	Ý nghĩa	Ghi chú
1	String	Lưu trữ mã nhân viên, mã chức vụ, họ tên, tên nhân viên, giới tính, số điện thoại, địa chỉ	
2	date	Lưu trữ ngày sinh	
3	list	Lưu trữ danh sách nhân viên	

Bảng biến

STT	Biến	Kiểu	Ý nghĩa	Ghi chú
1	manhanvien	String	Mã nhân viên	
2	machucvu	String	Mã chức vụ	
3	tennhanvien	String	Tên nhân viên	
4	ngaysinh	date	Ngày sinh	
5	gioitinh	String	Giới tính	
6	diachi	String	Địa chỉ	
7	sodienthoai	String	Số điện thoại	
8	dsnhanvien	list	Danh sách kết quả nhân viên	

Bảng hằng

STT	Hằng	Kiểu	Ý nghĩa	Ghi chú
	N/A			

Bảng hàm

STT	Hàm	Tham số	Kết quả trả về	Thuật giải	Ý nghĩa	Ghi chú
1	XuatDSNV()	N/A	Hiển thị danh sách nhân viên sau khi thực hiện một trong các thao tác thêm, sửa xóa.	Lấy dữ liệu về nhân viên thông qua hàm DSNV() sau đó truyền đến hàm XuatDSNV()		
2	getManhanvien()	N/A	manhanvien		Lấy giá trị của thuộc tính manhanvien	
3	setManhanvien()	manhanvien			Thiết lập giá trị cho thuộc tính manhanvien	
4	getNgaysinh()	N/A	ngaysinh		Lấy giá trị của thuộc tính ngaysinh	
5	setNgaysinh()	ngaysinh			Thiết lập giá trị của thuộc tính ngaysinh	
6	getGioitinh()	N/A	gioitinh		Lấy giá trị của thuộc tính gioitinh	
7	setGioitinh()	gioitinh			Thiết lập giá trị của thuộc tính gioitinh	
8	getMachucvu()	N/A	machucvu		Lấy giá trị của thuộc tính machucvu	
9	setMachucvu()	machucvu			Thiết lập giá trị của thuộc tính machucvu	
10	getTennhanvien()	N/A	tennhanvien		Lấy giá trị của thuộc tính tennhanvien	
11	setTennhanvien()	tennhanvien			Thiết lập giá trị của thuộc tính tennhanvien	

12	getDiachi()	N/A	diachi		Lấy giá trị của thuộc tính diachi	
13	setDiachi()	diachi			Thiết lập giá trị của thuộc tính diachi	
14	getSodienthoai()	N/A	sodienthoai		Lấy giá trị của thuộc tính sodienthoai	
15	setSodienthoai()	sodienthoai			Thiết lập giá trị của thuộc tính sodienthoai	
16	Thêm()	NhanVienDTO	Thông tin nhân viên mới được hiển thị trong danh sách	Sau khi nhập tất cả các thông tin về nhân viên, hàm thêm() sẽ được gọi, dữ liệu sẽ được thêm vào cơ sở dữ liệu và cuối cùng sẽ lưu kết quả vào XuatDSNV()	Thêm nhân viên	
17	Xoa()	manhanvien	Thông tin nhân viên sẽ được xóa và danh sách sẽ được cập nhật lại	Sau khi click vào nhân viên muốn xóa, và bấm nút "xóa", hàm xóa sẽ được gọi và dữ liệu về nhân viên sẽ được xóa trong cơ sở dữ liệu, kết quả sẽ được đọc bởi hàm docDSNV và được lưu vào XuatDSNV()	Xóa nhân viên	
18	Sua()	manhanvien	Thông tin nhân viên sẽ được	Sau khi click vào nhân viên muốn	Sửa nhân viên	

			cập nhật trong danh sách	sửa và nhấn nút “Sửa”, hàm Sua() được gọi và dữ liệu về nhân viên sẽ được cập nhật trong cơ sở dữ liệu, kết quả sẽ được đọc bởi hàm docDSNV() và được lưu vào XuatDSNV() để hiển thị		
20	TimKiem()	manhanvien	Thông tin nhân viên muốn tìm	Sau khi nhập mã nhân viên muốn rồi click nút “Tìm kiếm”, hàm timkiem sẽ được gọi kết quả trả về là thông tin nhân viên muốn tìm	Tìm kiếm nhân viên	
21	XemDSNV()	N/A	Danh sách nhân viên	Gọi hàm xemDSNV()	Xem danh sách nhân viên	
22	DSNV()	N/A	Danh sách nhân viên	Dùng kiểu dữ liệu mảng để chứa thông tin nhân viên từ csdl truyền vào	Danh sách nhân viên	
23	docDSNV	N/A	N/A	N/A	Đọc danh sách nhân viên từ cơ sở dữ liệu	